

VŨ VĂN QUÂN

TỪ ĐIỂN

LỊCH SỬ VIỆT NAM

TỪ KHỞI NGUỒN

ĐẾN 938

N
T
03



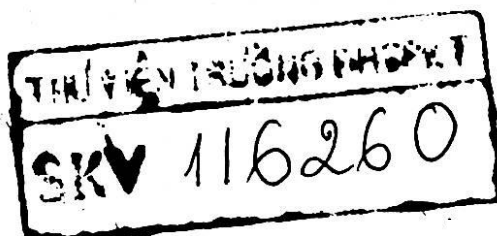
NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

959.701 03
V986-V141

VŨ VĂN QUÂN (CHỦ BIÊN)

HÀ DUY BIỂN, PHẠM ĐỨC ANH, ĐẶNG HỒNG SƠN, ĐỖ THÙY LAN,
TỔNG VĂN LỢI, NGUYỄN NGỌC PHÚC, ĐINH THÙY HIÊN

TỪ ĐIỂN LỊCH SỬ VIỆT NAM
(TỪ KHỞI NGUỒN ĐẾN 938)



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

MỤC LỤC

Lời nói đầu.....7

A.....11
Â.....16
B.....18
C.....33
D.....64
Đ.....71
G.....86
H.....101
I.....112
K.....113
L.....144

M.....169
N.....179
O.....201
Ô.....202
P.....203
Q.....221
S.....225
T.....231
V.....289
X.....340
Y.....346

Tài liệu tham khảo.....347

LỜI NÓI ĐẦU

1. Từ điển lịch sử là loại sách công cụ khá phổ biến trên thế giới. Đến nay cũng đã có nhiều bộ từ điển về lịch sử được biên soạn cả trong và ngoài nước, dưới hai dạng: từ điển lịch sử chuyên ngành và từ điển lịch sử tổng hợp. Dạng thứ nhất xuất hiện nhiều hơn (từ điển về địa danh lịch sử, từ điển về nhân vật lịch sử, từ điển về lịch sử chính trị - xã hội, từ điển về lịch sử kinh tế, từ điển về văn hóa và lịch sử văn hóa, từ điển về lịch sử quân sự...), có thể của cả nước, có thể của từng địa phương. Dạng thứ hai xuất hiện chưa nhiều và thường mang tính giản lược, phục vụ các đối tượng học sinh phổ thông, bên cạnh một số bộ từ điển lịch sử địa phương. Tuy nhiên, một bộ từ điển lịch sử Việt Nam phản ánh toàn diện và cập nhật những thành tựu của giới nghiên cứu sử học trong và ngoài nước thì vẫn chưa có, rất cần được tổ chức biên soạn.

2. Nghiên cứu, biên soạn *các bộ từ điển về lịch sử Việt Nam* là một định hướng khoa học được Hội đồng liên ngành các khoa học lịch sử - Đại học Quốc gia Hà Nội xác định từ khá sớm. Trên cơ sở định hướng này, Khoa Lịch sử Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn đã xây dựng một kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện. Theo đó, trước mắt tập trung vào việc nghiên cứu, biên soạn bộ *Từ điển lịch sử Việt Nam*. Bộ từ điển này đã và đang được tiến hành nghiên cứu, biên soạn chia thành nhiều giai đoạn tương ứng với các thời kỳ lớn của lịch sử Việt Nam.

3. Cuốn *Từ điển lịch sử Việt Nam (từ khởi nguồn đến 938)* sẽ bao gồm những sự kiện, những địa danh, những nhân vật lịch sử từ khởi nguồn cho đến chiến thắng Bạch Đằng năm 938 và những thuật ngữ, khái niệm liên quan đến lịch sử Việt Nam giai đoạn này. Việc tiếp cận vấn đề được quán triệt dựa trên nguyên tắc chủ yếu gồm: đảm bảo tính toàn diện và toàn bộ, nghĩa là phải bao quát được tất cả các lĩnh vực của đời sống đất nước trải qua các giai đoạn, về chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, trên phạm vi không gian lãnh thổ Việt Nam hiện nay; đảm bảo tính cập nhật và chuẩn mực của nhận thức về vấn đề (sự kiện, địa danh, nhân vật) phản ánh được nhận thức mới nhất, đồng thời thể hiện được quan điểm chung nhất của giới nghiên cứu.

4. Thời kỳ từ năm 938 trở về trước của lịch sử Việt Nam nhìn chung khá phức tạp.

Đây là thời kỳ diễn ra quá trình phát triển từ tiền sử qua sơ sử đến lịch sử đi từ thời đại đồ đá sang thời đại đồ kim khí (đồng và sắt), với sự hình thành ba không gian văn hóa dẫn tới sự ra đời và phát triển của ba quốc gia cổ đại trên lãnh thổ Việt Nam. Trên nền tảng của văn hóa Đông Sơn đã hình thành nên quốc gia cổ đại Văn Lang - Âu Lạc ở khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ, trên nền tảng văn hóa Sa Huỳnh đã hình thành nên quốc gia cổ đại Lâm Ấp - Champa ở khu vực Trung và Nam Trung Bộ, trên nền tảng của văn hóa Óc Eo đã hình thành nên quốc gia cổ đại Phù Nam. Phản ánh về thời kỳ lịch sử phức tạp này cần phải quán triệt sâu sắc quan niệm nhất quán về lịch sử Việt Nam - tức là lịch sử của tất cả những gì đã diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam ngày hôm nay, bao gồm cả đất liền và ngoài hải đảo.

Mặt khác nữa, đây là thời kỳ dưới ách đô hộ của phong kiến Trung Hoa và quá trình chống đô hộ dưới mọi hình thức (từ năm 179 TCN đến năm 905). Sự cân nhắc trong lựa chọn, trình bày các sự kiện, địa danh, nhất là nhân vật lịch sử là một vấn đề cần phải suy nghĩ. Việc lựa chọn để đưa các nhân vật lịch sử là người Trung Quốc làm quan cai trị trên đất nước ta, hoặc có liên quan mật thiết đến lịch sử Việt Nam thời kỳ này trong từ điển có thể sẽ gặp phải các ý kiến phản đối, nhưng cũng rất khó cho sự hiểu biết toàn diện lịch sử Việt Nam thời Bắc thuộc nếu như không có những mục từ riêng về Triệu Đà hay Trọng Thủy, hay như Cao Biền về sau.

5. Quy trình biên soạn bắt đầu bằng việc xây dựng hệ thống mục từ với ba nhóm chính: sự kiện, địa danh và nhân vật. Mỗi mục từ sẽ được bắt đầu bằng việc "định nghĩa", với cố gắng cao nhất để diễn đạt toàn bộ nội hàm một cách ngắn gọn và cô đọng nhất, sau đó mới là các diễn giải cụ thể. Dung lượng dài ngắn mỗi mục từ phụ thuộc vào tính chất, đặc điểm của các sự kiện, địa danh và nhân vật và vào thông tin mà chúng ta có được trong nhận thức đến ngày hôm nay.

6. Từ điển lịch sử Việt Nam (từ khởi nguồn đến 938) được biên soạn là mang tính tập thành các thành tựu của giới nghiên cứu sử học và các ngành, chuyên ngành khoa học liên quan khác trong và ngoài nước (khảo cổ học, dân tộc học, văn hóa dân gian, địa lý học lịch sử, cổ sinh học...), đồng thời cũng tham khảo, kế thừa các bộ từ điển liên quan đã được công bố.

7. Nghiên cứu, biên soạn từ điển, nhất là từ điển lịch sử là một công việc rất khó, đặc biệt với thời kỳ lịch sử từ năm 938 trở về trước càng khó khăn, phức tạp hơn. Vì thế, một số điểm có tính quy ước phải thống nhất. Chẳng hạn, một số thuật ngữ khoa học có tính phổ biến nhưng sử dụng trong từ điển này buộc phải hiểu là ở Việt Nam, hay quốc hiệu Việt Nam được dùng để chỉ các sự kiện có thể chỉ diễn ra trên một phần lãnh thổ Việt Nam ngày nay, nhất là dưới thời Bắc

thuộc và cũng chủ yếu ở vùng Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ... Ngoài ra, để đảm bảo tính tính trọn vẹn tương đối của mỗi mục từ, sự trùng lặp là rất khó tránh khỏi...

Cuốn từ điển này, vì thế, chắc chắn không tránh khỏi nhiều hạn chế: hạn chế trong việc xây dựng hệ thống mục từ (chưa chuẩn xác, thừa hoặc thiếu); hạn chế trong định nghĩa (chưa chính xác hay chưa thật cô đọng); hạn chế trong diễn giải nội dung (chưa đầy đủ hoặc chưa cập nhật kết quả nghiên cứu mới nhất); hạn chế trong hình thức trình bày (tính thiếu thống nhất, dung lượng chưa cân đối, sự trùng lặp ở một số mục từ khi đề cập đến cùng một sự kiện, địa danh, nhân vật...).

8. Cuốn từ điển này được hoàn thành trên cơ sở đề tài khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Đại học Quốc gia Hà Nội. Trước hết xin được bày tỏ lời cảm ơn chân thành đến lãnh đạo Đại học Quốc gia Hà Nội, đến Hội đồng liên ngành các khoa học lịch sử đã định hướng và ủng hộ đề tài này, đặc biệt là Chủ tịch Hội đồng GS.TSKH. Vũ Minh Giang đã khích lệ và góp ý sâu sắc. Cơ quan chủ trì là Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn với Ban Giám hiệu, Phòng Quản lý Khoa học và Phòng Kế hoạch - Tài vụ đã rất tạo điều kiện để nhóm tác giả thực hiện việc nghiên cứu một cách thuận lợi nhất.

Trong quá trình tổ chức biên soạn, chúng tôi cũng đã nhận được những ý kiến đóng góp quý báu của GS.TS. Nguyễn Quang Ngọc về cách thức biên soạn từ điển lịch sử và cung cấp những tài liệu nước ngoài bổ ích, cảm ơn những ý kiến đóng góp của PGS.TS. Trịnh Vương Hồng, PGS.TS. Lê Đình Sỹ, PGS.TS. Trần Thị Vinh, PGS.TS. Nguyễn Đức Huệ. Đặc biệt cảm ơn PGS.TS. Nguyễn Thừa Hỷ đã dành nhiều thời gian và công sức đọc thẩm định toàn bộ bản thảo.

Xin được bày tỏ lời cảm ơn sâu sắc!

Hà Nội, tháng 6 năm 2016

Chủ biên

Vũ Văn Quân

TỪ ĐIỂN

LỊCH SỬ VIỆT NAM

TỪ KHỞI NGUỒN ĐẾN 938



XUẤT BẢN PHẨM
NHÀ NƯỚC ĐẶT HÀNG

ISBN: 978-604-62-3718-1



9 786046 237181